

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2018/HSST
Ngày: 26/12/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM CẨM THỦYTỈNH THANH HÓA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Đặng Thái Dìn

2. Ông: Cao Văn Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan - Thư ký Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích - Kiểm sát viên .

Ngày 26 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/HSST, ngày 03 tháng 12 năm 2018, theo quyết định đưa ra xét xử số 30/2018/QĐXXST- HS, ngày 12/12/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Trọng C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 17/02/1988

Sinh quán: xã Cẩm Sơn, huyện C, tỉnh Thanh Hóa;

Trú quán: Tổ 6, thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Con ông: Mai Văn Sinh (đã chết) Con bà: Nguyễn Thị Toán; Sinh năm: 1959; Chỗ ở: Tổ 6, thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Đỗ Thị Thúy – SN: 1985; Chỗ ở hiện nay: Tổ 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Bị cáo có 2 con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014) Chỗ ở hiện nay: Tổ 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa;

Bị cáo Mai Trọng C bị tạm giữ ngày 03/10/2018, tạm giam ngày 08/10/2018, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị T, chị Lê Thị V
Địa chỉ: Thôn G, xã Cẩm S, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt không có lý do.

Người làm chứng:

1. Anh: Nguyễn Viết L - Thôn 1, xã Phú Yên, huyện Th.

2. Anh Nguyễn Văn C - Thôn Bình H 1, xã Cẩm B, huyện C (Người giám hộ cho anh Chiến: Bà Trần Thị Th là mẹ đẻ) đều vắng mặt không có lý do.

Người chứng kiến:

1. Anh: Trương Công V – Thôn Ch, xã Cẩm Th, huyện C

2. Anh: Phạm Thăng L – Thôn Đ, xã Cẩm Th, huyện C

Đều vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 03/10/2018, tổ công tác Công an huyện C đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Ch, xã Cẩm Th, huyện C, phát hiện đối tượng Mai Trọng C có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy và đã tiến hành kiểm tra. Khi phát hiện thấy lực lượng Công an, Mai Trọng C đã nhanh tay ném gói thuốc lá Thăng Long xuống lòng đường để phi tang. Công an huyện C đã phát hiện, kiểm tra, thu giữ trong gói thuốc lá phát hiện 01 (một) túi NILON màu trắng chứa các cục chất rắn dạng tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy đá). Tổ Công tác Công an huyện C đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa đối tượng và toàn bộ tang vật về trụ sở Công an huyện C để tiến hành điều tra làm rõ.

Tại Công an huyện C Mai Trọng C khai nhận như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/10/2018 Mai Trọng C đang ở nhà tại tổ 6 Thị trấn C thì có người tên là Thẻ ở xã Cẩm Lương, huyện C (không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể) gọi điện cho C để hỏi mua ma túy. C đồng ý bán cho Thẻ 01 (một) túi ma túy đá với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và hẹn gặp tại khu vực xã Cẩm Th, huyện C, tỉnh Thanh Hóa để trao đổi, mua bán chất ma túy. Sau đó C lấy 01 (một) túi ma túy đá bỏ vào trong bao thuốc lá Thăng Long rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 36F5 – 4497 đi đến khu vực cổng trường THPT Cẩm Thủy 3, thuộc thôn Chiềng 1, xã Cẩm Thạch, huyện C, tỉnh Thanh Hóa để bán ma túy. Trong khi đang đứng đợi Thẻ thì bị tổ công tác của đội CSĐTTP về kinh tế - ma túy Công an huyện C đến yêu cầu kiểm tra bắt quả tang đã thu giữ 01 (một) túi NILON màu trắng, bên trong có chất ma túy đá.

Tại Bản kết luận giám định số: 2107 ngày 05/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các cục chất rắn màu trắng dạng tinh thể gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,825g (Không phải tám hai lăm) gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Mai Trọng C còn khai nhận. Ngoài lần bán ma túy cho Thẻ người ở xã Cẩm Lương vào ngày 03/10/2018 thì C còn bán ma túy 03 (ba) lần khác nữa. Đó là:

- Vào khoảng 19 giờ ngày 15/9/2018 C đã bán cho một người có tên thường gọi là “Còi” người ở xã Cẩm Tú (không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể) 01 (một) túi ma túy đá với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tại khu vực cầu khe Lim, xã Cẩm T, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

- Vào khoảng 20 giờ ngày 20/9/2018 C đã bán cho một người tên thường gọi là “Cu Ba” người ở xã Cẩm T (không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể) 01 (một) túi ma túy đá với giá 200.000đ tại khu vực cây xăng Hải Ng thuộc thôn Đồng Ch, xã Cẩm Ph, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

- Vào khoảng 18 giờ ngày 30/9/2018 C đã bán cho một người tên là Chiến (không biết họ tên đầy đủ) người ở thôn Bình H, xã Cẩm B, huyện C, tỉnh Thanh Hóa 01 (một) túi ma túy đá với giá 300.000đ tại nhà ở của Mai Trọng C thuộc tổ 6 thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Nguồn gốc số ma túy trên Mai Trọng C khai nhận đã mua của một người đàn ông tên C ở huyện Ng (không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể) với giá 1.000.000đ tại khu vực công nhà nghỉ Ngọc H thuộc thôn L, xã Cẩm S, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Về vật chứng của vụ án gồm:

- 01(một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong có chứa chất ma túy (Methamphetamine) đã qua giám định, được đóng dấu niêm phong bởi các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký ghi rõ họ tên của Bùi Quốc Huỳnh, Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SINOHONGDA, màu sơn tím đen, Biển kiểm soát: 36F5 – 4497, xe mô tô cũ, đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện C theo quy định của pháp luật. Bà Hoàng Thị Tâm (Người có quyền, nghĩa vụ liên quan) đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô bà cho C mượn.

Tại bản cáo trạng số 30/2018 CT-VKSCT-TA, ngày 30/11/2018 của VKSND huyện C đã truy tố Mai Trọng C về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251- BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi Mua bán trái phép một gói ma túy có khối lượng 0,825g loại Methamphetaminecho anh Thở ở xã Cẩm L, huyện C vào hồi 00 giờ 15 phút và vào khoảng 18 giờ ngày 30/9/2018 bán cho một người tên là Chiến (không biết họ tên đầy đủ) người ở thôn Bình H, xã Cẩm B, huyện C, tỉnh Thanh Hóa 01 (một) túi ma túy đá với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại nhà ở của C thuộc tổ 6 thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, với mục đích bán để kiếm lời để lấy ma túy sử dụng, phù hợp với nội dung cáo trạng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan, bà T vắng mặt: Tại Cơ quan điều tra bà trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn SINOHONGDA, màu sơn tím đen, Biển kiểm soát: 36F5 – 4497 là xe của chị Lê Thị V (con dâu của bà) hiện nay đang đi xuất khẩu lao

động ở nước Nga gửi ở nhà. Trước đây vào năm 2017 C có vào làm mái tôn cho gia đình , nên tháng 8/2018 C có mượn chiếc xe máy nay để đi nên bà cho anh C mượn.

Người làm chứng và người chứng kiến trong vụ án, vắng mặt, nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C kiểm sát việc tuân theo pháp luật và thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS; lên mức án đối với bị cáo C từ 7 đến 8 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 - BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 - BLTTHS. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong có chứa chất ma túy 0,825 g (Methamphetamine) đã qua giám định, được đóng dấu niêm phong bởi các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký ghi rõ họ tên của Bùi Quốc Huỳnh, Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng. Trả lại cho bà Hoàng Thị T và chị Lê Thị V - 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SINOHONGDA, màu sơn tím đen, Biển kiểm soát: 36F5 – 4497.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa , căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa , trên cơ sở xem xét toàn diện , đầy đủ chứng cứ , ý kiến của Kiểm sát viên , bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong hồ sơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Vì vậy, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ và hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi liên quan, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện VKS có ý kiến vẫn tiến hành xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì trong quá trình điều tra, người làm chứng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ cần thiết để làm rõ hành vi của các bị cáo sẽ được công bố tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Mai Trọng C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung quyết định truy tố. Phần tranh luận bị cáo nhất trí như phần đề nghị của Viện kiểm sát. Như vậy. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 03/10/2008 Mai Trọng C đã có hành vi mua bán 01 (một) gói ma túy cho anh Thế ở xã Cẩm Lương, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Qua giám định có trọng lượng: 0,825 (không phẩy tám hai lăm) gam loại Methamphetamine và trước đó vào khoảng 18 giờ ngày 30/9/2008 bị cáo bán cho Nguyễn Văn Ch người ở thôn Bình H, xã Cẩm B, huyện C, tỉnh Thanh Hóa 01 (một) túi ma túy đá với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại nhà ở của C thuộc tổ 6 thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, với mục đích bán để kiếm lời để có ma túy sử dụng. Hành vi: “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án, là rất nghiêm trọng, mặc dù bị cáo biết ma túy có tác hại đặc biệt nghiêm trọng đối với đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội này, nhưng chỉ vì mắc nghiện ma túy và háo lợi mà bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến trật tự, xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân phát sinh thêm nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác, là hiểm họa của mọi quốc gia đòi hỏi phải trừng trị và ngăn ngừa về loại tội phạm này, mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phong ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo thực sự muốn sửa chữa sai lầm để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Nên khi lượng hình cần xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 – BLHS, đề lên mức hình phạt đối với bị cáo. Nhưng cần phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt cho xã hội, với mức hình phạt khoảng 7 năm tù đối với bị cáo là thỏa đáng.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 – BLHS. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này, Nguồn gốc mua bán số ma túy trên, bị cáo C khai nhận đã mua của một người đàn ông tên C ở huyện Ngọc Lặc (không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể) với giá 1.000.000đ tại khu vực công nhà nghỉ Ngọc H thuộc thôn L, xã Cẩm S, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh mở rộng vụ án, nhưng không tìm thấy, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên chưa có căn cứ xử lý người bán ma túy cho bị cáo.

Đối với người tên là Thê ở xã Cẩm L mà bị cáo C khai đã bán ma túy cho Thê ngày 03/10/2018. Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã tiến hành xác minh và xác định trên địa bàn xã Cẩm L có đối tượng Cao Ngọc Thê, sinh năm 1993, trú tại Thôn Lương H, xã Cẩm L, huyện C, tỉnh Thanh Hóa có đặc điểm như Mai Trọng C đã khai báo. Tuy nhiên, tại thời điểm xác minh Cao Ngọc Thê không có mặt tại gia đình, địa phương nơi cư trú (đi đâu, làm gì không rõ). Do đó, cơ quan CSĐT Công an huyện C chưa tiến hành làm việc được, nên chưa có căn cứ điều tra mở rộng và xử lý đối tượng. Cơ quan CSĐT Công an huyện C tách hồ sơ tiếp tục xác minh đối với trường hợp của Cao Ngọc Thê, nếu có đủ căn cứ xác định hành vi vi phạm sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra bị cáo còn bán ma túy cho: “Còi”, 01 (một) túi ma túy đá với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tại khu vực cầu Khe L, xã Cẩm T, huyện C, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 15/9/2018 và đã bán cho “Cu B”, 01 (một) túi ma túy đá với giá 200.000đ tại khu vực cây xăng Hải Ng thuộc thôn Đồng Ch, xã Cẩm Ph, huyện C, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 20/9/2018. Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã tiến hành xác minh, nhưng tài liệu điều tra xét thấy không có đủ cơ sở để xác định đối với hai đối tượng trên, nên Cơ quan CSĐT không có đủ căn cứ điều tra mở rộng và xử lý đối với trường hợp của “Còi” và “Cu Ba”.

Trường hợp bị cáo khai nhận đã bán cho Chiến 01 (một) gói ma túy đá với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại nhà ở của mình thuộc tổ 6 thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 30/09/2018. Qua tiến hành xác minh, xác định đối tượng là Nguyễn Văn Chiến, sinh ngày 02/6/2001, trú tại thôn Bình Hòa 5, xã Cẩm B, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện C, Chiến đã thừa nhận ngày 30/9/2018 Chiến đã mua của Mai Trọng C 01 (một) gói ma túy đá với giá 300.000đ với mục đích sử dụng cho bản thân (Lời khai của Chiến phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan CSĐT thu thập được). Hành vi đó của Chiến đã vi phạm vào khoản 1, điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính Phủ. Tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm Chiến chưa đủ 18 tuổi. Do đó Chiến đã bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong có chứa chất ma túy 0,825 g (Methamphetamine) đã qua giám định, được đóng dấu niêm phong bởi các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký

ghi rõ họ tên của Bùi Quốc Huỳnh, Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, là hàng quốc cấm nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, nên tịch thu phát mãi sung công quỹ nhà nước ;

01(một) xe mô tô nhãn hiệu SINOHONGDA, màu sơn tím đen, Biển kiểm soát: 36F5 – 4497, xe mô tô cũ, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã xác định chiếc xe máy nhãn hiệu SINOHONGDA, màu sơn tím đen, Biển kiểm soát: 36F5 – 4497 mà bị cáo dùng để mua bán trái phép chất ma túy ngày 03/10/2018 sau đó bị thu giữ (*Đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Viết L- Địa chỉ: Thôn 1, huyện Th, Thanh Hóa, xe có biển kiểm soát, số khung HD1P50FMHY0206552, số máy LH4XCG168X0080012 trung khớp với kết quả kiểm tra, tra cứu và giấy đăng ký xe*) là do bà Hoàng Thị T Thôn G, xã Cẩm S, huyện C cho C mượn ngày vào tháng 8/2018 để đi, chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị V con dâu bà T, giao cho bà giữ vì chị V đi xuất khẩu lao động. bà Hoàng Thị T cho C mượn để làm phương tiện đi lại, nhưng không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo chỉ bảo mượn để đi lại. Tuy nhiên chị V hiện nay không có mặt tại địa phương. Nhưng đã chứng minh được chủ sở hữu nên có cơ sở để trả lại chiếc xe mô tô cho bà Hoàng Thị T tiếp tục quản lý. Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho tang vật tại Chi cục THADS huyện C, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2018.

[7] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

[8] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Mai Trọng C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; 48 - BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Mai Trọng C 07 (Bảy năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2018.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy; 01(một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong có chứa chất ma túy 0,825 g (Methamphetamine) đã qua giám định, được đóng dấu niêm phong bởi các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký ghi rõ họ tên của Bùi Quốc Huỳnh, Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến,

Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng;

Trả lại cho bà Hoàng Thị T, chị Lê Thị V 01(một) xe mô tô nhãn hiệu SINOHONGDA, màu sơn tím đen, Biển kiểm soát: 36F5 – 4497, số khung HD1P50FMHY0206552, số máy LH4XCG168X0080012, xe đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho tang vật tại Chi cục THADS huyện C, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2018.

Về án phí: Bị cáo C phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 26/12/2018, hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- Công an Huyện C;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện C;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Nga

